

Bản án số: 62/2024/HS-ST

Ngày 25/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Xuân Dụ

ông Mai Văn Chắt

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trương Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2024, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2024/TLST-HS ngày 06/9/2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXXST-HS, ngày 13/9/2024 đối với:

- Bị cáo: Hoàng Xuân N, sinh năm 1963, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đức K (đã chết), con bà: Vũ Thị D (đã chết); vợ Đinh Thị Q; có 02 con: con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: không.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 01/10/2006 bị Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt hành chính số 17/QĐ-XPHC bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 01/10/2006 Hoàng Xuân N đã thi hành xong nên được xóa vi phạm.

- Bản án số 45/2011/HS-ST ngày 25/10/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt Hoàng Xuân N 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 4 năm 6 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt là 12 năm tù và 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 05/5/2019 bị cáo N đã thi hành xong bản án nên được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/3/2024, chuyển tạm giam từ ngày 05/4/2024 tại Trại tạm giam - Công an tỉnh N cho đến nay (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1994; nơi cư trú: **thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình** “vắng mặt”.

+ **Anh Linh Quang H**, sinh năm 1983; nơi cư trú: **thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình** “vắng mặt”.

- **Người chứng kiến:** anh **Vũ Việt Đ**, ông **Trần Gia T**, chị **Vũ Thị Y** “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân nên **Hoàng Xuân N** nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 27/3/2024, **N** đi bộ từ nhà đến khu vực **B huyện K thuộc phố T, thị trấn P, huyện K**. Tại đây, **N** gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, loại Heroin được đựng trong 01 túi nilong trong suốt, miệng túi có đường kẻ màu đỏ với giá 9.200.000 đồng. Sau đó, **N** mang ma túy về nhà lấy một phần ma túy ra sử dụng cân tiểu ly, lưỡi dao lam chia ma túy thành 12 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nhiều màu. **N** sử dụng hết 01 gói, còn 11 gói ma túy và phần ma túy còn lại **N** để nguyên trong túi nilong rồi cất giấu ở tủ điện đặt ở cầu thang giữa tầng 1 và tầng 2 của nhà mình. Trong các ngày 27/3 và 28/3/2024, **N** đã bán ma túy cho **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1994: trú tại: **thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình**. Cụ thể như sau:

- **Lần thứ nhất:** Buổi trưa ngày 27/3/2024, **Nguyễn Văn L** gọi điện thoại cho **N** hỏi mua 300.000 đồng ma túy, loại Heroine thì **N** đồng ý. Sau đó **L** đi nhờ xe xuống khu vực **đường K thuộc xóm C, xã K, huyện K** (gần nhà **N**). Lúc này **N** lấy 01 gói ma túy, loại Heroine tại tủ điện đặt ở giữa cầu thang tầng 1 và tầng 2 rồi mang ra điểm hẹn. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi gặp nhau **N** đã bán cho **L** 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy nhiều màu với giá 300.000 đồng. Sau đó **L** mang gói ma túy mua được đi sử dụng hết.

- **Lần thứ hai:** Hồi 11 giờ 49 phút ngày 28/3/2024 **L** tiếp tục gọi điện cho **N** hỏi mua 500.000 đồng ma túy, loại Heroine thì **N** đồng ý và hẹn **L** đến địa điểm cũ. Sau đó do kiểm tra số tiền của mình không còn và không vay mượn được của ai nên **L** đi nhờ xe người đi đường đến gặp **N** để trả lời không mua ma túy nữa. Hồi 12 giờ 14 phút cùng ngày cả hai gặp nhau, khi **N** đang cầm 01 gói ma túy trên tay trái nhưng chưa kịp bán cho **L** thì bị **Công an tỉnh N** phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ của **N** 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu hồng có in chữ, kích thước (2x1)cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Samsung, màu xanh lắp sim 0854184135 và số tiền 400.000 đồng. Thu giữ của **Nguyễn Văn L** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen lắp sim 0325183489. Tiến hành kiểm tra bên trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung có 01 tệp tin video ghi hình nội dung mua bán ma túy giữa **N** và **L** vào ngày 27/3/2024. Đã sao trích tệp tin trên niêm phong theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của **Hoàng Xuân N**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** thu giữ: 01 túi ni lông màu trắng kích thước (12x07)cm, mép có đường kẻ màu đỏ, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói giấy màu xanh kích thước (06x07)cm, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng kích thước (07x09)cm chứa 09 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nhiều màu, kích thước mỗi gói đều là (01x02)cm chứa các chất bột dạng cục màu trắng bên trong; 01 cân tiểu li màu trắng, trên mặt có đĩa cân đường kính 11cm; 01 dao lam; 10 mảnh giấy kích thước (4,5x4,5)cm và số tiền 7.500.000 đồng.

Mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng có trong 01 gói nhỏ gói ngoài là giấy màu hồng, có chữ in khi bắt quả tang có khối lượng 0,2821 gam ký hiệu M1; chất bột dạng cục màu trắng có trong 09 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nhiều màu có khối lượng 2,0261 gam ký hiệu M2; chất bột dạng cục màu trắng có trong 01 túi ni lông màu trắng, mép có đường chỉ màu đỏ có khối lượng 15,0098 gam ký hiệu M3. Tiến hành gửi khối lượng các chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2, M3 và tệp tin video để trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 348/KL-KTHS-MT ngày 05/4/2024 của **Phòng K1 Công an tỉnh N** kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,2821 gam; ký hiệu M2 có khối lượng 2,0261 gam; ký hiệu M3 có khối lượng 15,0098 gam. Tổng khối lượng ba mẫu ký hiệu M1, M2, M3 là 17,3180 gam. Mẫu giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy, loại Heroine*”.

Heroine ((Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine,, được quy định tại Bộ luật Hình sự và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số 490/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 05/6/2024 của **Phòng K1 Công an tỉnh N** kết luận: “*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định*”.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS-KS ngày 06/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo **Hoàng Xuân N**

phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, i khoản 2, **khoản 5** Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo **từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/3/2024. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 05 đến 10 triệu đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong ghi số 348/KL-KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa Heroine gồm: M1=0,1966 gam, M2=1,8384 gam; M3=14,7347 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu B; mặt trước ghi: “vật chứng còn lại”; 01 vỏ túi niêm phong mã số PS2A075487 niêm phong 01 cân tiểu li; 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại nhãn hiệu Samsung và vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q2”; 01 phong bì được niêm phong; ký hiệu K4, mặt trước ghi: “01 lưỡi dao lam, 10 mảnh giấy”; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3; 01 vỏ phong bì ký hiệu K2; 01 vỏ phong bì niêm phong sim điện thoại **V**, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu”. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng bị cáo bán ma túy cho **L** ngày 27/3/2024; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; 01 cân tiểu ly gồm cả đĩa cân đường kính 11cm. Trả lại cho bị cáo số tiền 7.900.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

+ Về án phí: bị cáo là người cao tuổi, đề nghị HĐXX miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai nhận là người sử dụng ma túy và không có tiền tiêu sài cá nhân, nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng một phần và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác nhằm kiếm lời, cụ thể: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/3/2024 tại khu vực **đường K thuộc xóm C, xã K, huyện K**. Bị cáo **N** có hành vi bán 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 300.000 đồng cho **Nguyễn Văn L** và hồi 12 giờ 14 phút ngày 28/3/2024 cũng tại địa điểm trên, khi bị cáo **N** đang mang theo người 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,2821 gam để bán cho **L** với giá 500.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo **N** còn cất giấu tại nơi ở của mình một khối lượng lớn là

17,0359 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người chứng kiến; Kết luận giám định số 348 ngày 05/4/2024 và Kết luận giám định số 490 ngày 05/6/2024 của Phòng KTHS - Công an tỉnh N và còn chứng minh qua video clip thu giữ trong điện thoại của L ghi lại cảnh mua bán ma túy giữa bị cáo và L, đã có đủ cơ sở khẳng định: bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn L và 01 lần mang trong người trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,2821gam nhằm mục đích bán cho anh Nguyễn Văn L và còn cất giấu tại nơi ở của mình 17,0359 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Xuân N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” theo quy định tại điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

...

i, Heroine, Cocaine,, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo theo điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, lịch sử bản thân đã từng vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử về tội liên quan đến ma túy với mức án 12 năm tù.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng, nhưng đây là tình tiết định khung hình phạt. Do đó, không xác định là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo và xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, thì hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, ngoài phạm tội 02 lần thì khối lượng ma túy bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi mua bán là lớn. Bản thân bị cáo trước đó đã bị xét xử với mức án 12 năm tù về tội liên quan đến ma túy, sau chấp hành xong án trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn dấn thân vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo có tài sản riêng, hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích vụ lợi. Do đó, ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe huyện K thuộc phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nếu gặp lại cũng không nhận dạng được vì không biết tên, địa chỉ của người đó. Do vậy, không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Văn L vào ngày 27/3/2024 nhưng không xác định được cụ thể khối lượng ma túy, địa điểm sử dụng và ngày 28/3/2024 L hỏi mua ma túy của bị cáo N nhưng đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc mua bán ma túy, nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự hoặc xử lý hành chính đối với L. Cơ quan điều tra đã bàn giao L cho địa phương quản lý, giáo dục là đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Văn L. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại đó là tài sản của anh Linh Quang H, sinh năm 1983; trú tại: thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (là bạn L). Anh H không biết việc L mượn điện thoại để liên lạc và quay lại hình ảnh mua bán ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã trả lại cho anh H chiếc điện thoại trên là đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Anh H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với 01 phong bì được niêm phong ghi số 348/KL-KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa Heroine gồm: M1=0,1966 gam, M2=1,8384 gam; M3=14,7347 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu B; mặt trước ghi: “vật chứng còn lại”; 01 vỏ túi niêm phong mã số PS2A075487 niêm phong 01 cân tiểu li; 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại nhãn hiệu Samsung và vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q2”; 01 phong bì được niêm phong; ký hiệu K4, mặt trước ghi: “01 lưỡi dao lam, 10 mảnh giấy”; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3; 01 vỏ phong bì ký hiệu K2; 01 vỏ phong bì niêm phong sim điện thoại V, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu”, là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và 01 cân tiểu ly bao gồm cả đĩa cân có đường kính 11cm thu giữ của bị cáo. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho anh L vào trưa ngày 27/3/2024, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Đây là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ trong người bị cáo và số tiền 7.500.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Hoàng Xuân N** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Xuân N** **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ghi số 348/KL-KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa Heroine gồm: M1=0,1966 gam, M2=1,8384 gam; M3=14,7347 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu B; mặt trước ghi: “vật chứng còn lại”; 01 vỏ túi niêm phong mã số PS2A075487 niêm phong 01 cân tiểu li; 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại nhãn hiệu Samsung và vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q2”; 01 phong bì được niêm phong; ký hiệu K4, mặt trước ghi: “01 lưỡi dao lam, 10 mảnh giấy”; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3; 01 vỏ phong bì ký hiệu K2; 01 vỏ phong bì niêm phong sim điện thoại **V**, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu”.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng bị cáo bán ma túy cho **L** ngày 27/3/2024; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; 01 cân tiểu ly gồm cả đĩa cân đường kính 11cm.

Trả lại cho bị cáo số tiền 7.900.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

*(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2024 và ủy nhiệm chi ngày 13/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện K** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).*

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Hoàng Xuân N**.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng